|  |  |
| --- | --- |
| SỞ TT&TT NGHỆ AN**TRUNG TÂM CNTT&TT****Mã đề: NAICT- 058** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Ngày thi 04 tháng 4 năm 2021* |

# BẢNG DỮ LIỆU CHO SẴN

#

# 1. Dữ liệu phần Word:

**Phân tích bài thơ Mùa xuân nho nhỏ**

Con người được ban tặng cho cuộc sống để sống, tận hưởng đồng thời cần biết tận hiến. Sống một cuộc đời có ý nghĩa là nguồn cảm hứng mãnh liệt nhất thôi thúc nhà thơ Thanh Hải cầm bút viết bài thơ: “Mùa xuân nho nhỏ”. Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” được sáng tác vào tháng 11 năm 1980. Điều đặc biệt ở chỗ, đó là khoảnh khắc hấp hối của thi nhân trên giường bệnh. Thi phẩm vừa là tiếng lòng thi sĩ, vừa là thông điệp nhân sinh sâu sắc mà Thanh Hải dành tặng cho độc giả hôm nay và cả mai hậu.

Thanh Hải là một trong những cây bút nổi bật cho hồn thơ thời chống Mỹ cứu nước. Thơ ông giản dị, đôn hậu và chân thành. Với hồn thơ giản dị, mộc mạc đậm tính Huế, nhà thơ thực sự đã đã mang đến vẻ đẹp cho cuộc sống này. Trước lúc lâm chung, Thanh Hải vẫn dành trọn từng giây từng phút cho văn chương nghệ thuật, cho đời và cho người. Bài thơ: “Mùa xuân nho nhỏ” ra đời trong hoàn cảnh như vậy nên nhan đề bài thơ cũng đặc biệt ý nghĩa. Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” là một sáng tác độc đáo, một phát hiện mới mẻ của nhà thơ. Hình ảnh “Mùa xuân nho nhỏ” là biểu tượng cho những gì tinh túy, đẹp đẽ nhất của sự sống và cuộc đời mỗi người. Nó thể hiện quan điểm về sự thống nhất giữa cái riêng với cái chung, giữa cá nhân và cộng đồng. Đồng thời, qua nhan đề còn thể hiện nguyện ước cao đẹp của nhà thơ. Nhà thơ muốn làm một mùa xuân, nghĩa là sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng rất khiêm nhường là một mùa xuân nho nhỏ góp vào mùa xuân lớn của thiên nhiên, đất nước, của cuộc đời chung và khát vọng sống chân thành, cao đẹp của nhà thơ. Đó cũng chính là chủ đề của bài thơ mà nhà thơ muốn gửi gắm.

Trước tiên, nhà thơ bộc lộ cảm xúc của mình trước mùa xuân của thiên nhiên. Bức tranh mùa xuân thiên nhiên trong sáu câu thơ đầu được vẽ bằng vài nét phác họa nhưng rất đặc sắc:

“Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Ơi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng”.

Ngay ở dòng đầu tiên, với phép đảo trật tự ngữ pháp, động từ “mọc” được đặt trước hình ảnh “dòng sông xanh” và “hoa tím biếc”, tác giả đã gợi được cái sức sống trỗi dậy, vươn mình của vạn vật trước mùa xuân. Những câu thơ mở ra không gian cao rộng của bầu trời, rộng dài của dòng sông, màu sắc hài hòa của bông hoa tím biếc và dòng sông xanh – đặc trưng của xứ Huế. Bức tranh thiên nhiên còn rộn rã, tươi vui với âm thanh tiếng chim chiền chiện hót vang trời, tiếng chim trong ánh sáng xuân lan tỏa khắp bầu trời như động thanh: “từng giọt long lanh rơi”. Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân đất trời thể hiện cái nhìn trìu mến với cảnh vật, trong những lời bộc lộ trực tiếp như lời trò chuyện với thiên nhiên: “ơi, hót chi…, mà…”. Đặc biệt, cảm xúc của nhà thơ được thể hiện trong một động tác trữ tình đón nhận vừa trân trọng vừa tha thiết trìu mến với mùa xuân: đưa tay hứng từng giọt long lanh của tiếng chim chiền chiện.

“Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng”.

Cụm từ “giọt long lanh” có thể hiểu câu thơ theo nhiều cách khác nhau. Trước hết, “giọt long lanh” là những giọt mưa mùa xuân, giọt sương mùa xuân, trong sáng, rơi xuống từng nhành cây, kẽ lá như những giọt ngọc. Cùng với đó, “giọt long lanh” có thể hiểu theo nghĩa ẩn dụ chuyển đổi cảm giác. Tiếng chim từ chỗ là âm thanh (cảm nhận bằng thính giác) chuyển thành từng giọt (hình và khối, cảm nhận bằng thị giác), từng giọt ấy lại long lanh ánh sáng và màu sắc, có thể cảm nhận bằng xúc giác: “Tôi đưa tay tôi hứng”. Dù hiểu theo cách nào thì hai câu thơ vẫn thể hiện cảm xúc say sưa ngây ngất của tác giả trước cảnh đất trời xứ Huế vào xuân, thể hiện mong muốn hòa vào thiên nhiên đất trời trong tâm tưởng giữa mùa đông giá lạnh khiến ta vô cùng khâm phục.

Nếu như ở khổ thơ thứ nhất, ta bắt gặp một bức tranh thiên nhiên đầy xuân sắc xuân tình, thì ở khổ thứ hai, ta không khỏi xao xuyến trước bức tranh lao động tươi vui, phấn khởi của con người:

“Mùa xuân người cầm súng

Lộc giắt đầy trên lưng

Mùa xuân người ra đồng

Lộc trải dài nương mạ

Tất cả như hối hả

Tất cả như xôn xao”

Hình ảnh lộc xuân theo người cầm súng, tràn theo người ra đồng làm đẹp ý thơ với cuộc sống lao động và chiến đấu, xây dựng và bảo vệ, hai nhiệm vụ không thể tách rời. Những người chiến sĩ, người nông dân đã đem mùa xuân đến mọi nơi trên đất nước. Hình ảnh “người cầm súng” khiến chúng ta liên tưởng đến những người chiến sĩ ra trận mà trên vai, trên lưng họ có cành lá ngụy trang. Những cành lá ấy mang lộc biếc, chồi non, mang theo mùa xuân của thiên nhiên, cây cỏ. Từ “lộc” trong “lộc giắt đầy trên lưng” làm cho người ta liên tưởng đến người lính khi ra trận, mang theo sức sống của cả dân tộc. Chính màu xanh sức sống đó đã tiếp cho người lính có thêm sức mạnh, ý chí để họ vươn xa ra phía trước tiêu diệt quân thù. Đất nước có được mùa xuân tươi đẹp chẳng phải nhờ các chiến sĩ dũng cảm đó sao? Bên cạnh đó, chúng ta cũng thấy những người lao động, những người ươm mầm cho sự sống, ươm những hạt mầm non trên những cánh đồng quê hương hiện lên thật bình dị: “người ra đồng”. Khác với từ “lộc” xuất hiện trước đó, từ “lộc” trong “lộc trải dài nương mạ” cho ta nghĩ tới những cánh đồng trải dài mênh mông với những chồi non mới nhú lên xanh mướt từ những hạt thóc giống đầu mùa xuân. Từ “lộc” còn mang ý nghĩa chung, nó là sức sống, sức mạnh của con người. Có thể nói, chính con người đã tạo nên sức sống của mùa xuân thiên nhiên đất nước.

Nhà thơ Thanh Hải phải là một người say mê vẻ đẹp của mùa xuân đất nước, mê luyến sự sống tươi đẹp thì mới cảm nhận mùa xuân đất nước bằng hai từ láy gợi cảm ““hối hả”, “xôn xao”. Từ “Hối hả” gợi ra một không khí vội vã, khẩn trương, liên tục không dừng lại. Từ “xôn xao” khiến ta nghĩ tới những âm thanh liên tiếp vọng về, hòa lẫn với nhau xao động. Đây chính là tâm trạng tác giả, là cái náo nức trong tâm hồn. Tiếng lòng của tác giả như reo vui nao nức trước tinh thần lao động khẩn trương của con người. Mùa xuân đất nước được làm nên từ cái hối hả ấy. Sức sống của đất nước, của dân tộc, cũng được tạo nên từ sự hối hả, náo nức của người cầm súng, người ra đồng. Như vậy, hình ảnh mùa xuân đất nước đã được mở rộng dần. Đầu tiên, nó chỉ gói gọn trên đôi vai, tấm lưng của người ra trận sau đó đã được mở rộng thành một cánh đồng bao la. Nhưng tất cả đều chung một chí hướng, cùng thi đua xây dựng và bảo vệ đất nước trong hoàn cảnh mới. Hẳn Thanh Hải phải có một tấm lòng sâu nặng với non sông gấm vóc Việt mới có những ý thơ hay như vậy…

Nguồn: Internet



# 2. Dữ liệu phần PowerPoint

**Phân tích bài thơ Mùa xuân nho nhỏ**

Con người được ban tặng cho cuộc sống để sống, tận hưởng đồng thời cần biết tận hiến. Sống một cuộc đời có ý nghĩa là nguồn cảm hứng mãnh liệt nhất thôi thúc nhà thơ Thanh Hải cầm bút viết bài thơ: “Mùa xuân nho nhỏ”. Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” được sáng tác vào tháng 11 năm 1980. Điều đặc biệt ở chỗ, đó là khoảnh khắc hấp hối của thi nhân trên giường bệnh. Thi phẩm vừa là tiếng lòng thi sĩ, vừa là thông điệp nhân sinh sâu sắc mà Thanh Hải dành tặng cho độc giả hôm nay và cả mai hậu.

Thanh Hải là một trong những cây bút nổi bật cho hồn thơ thời chống Mỹ cứu nước. Thơ ông giản dị, đôn hậu và chân thành. Với hồn thơ giản dị, mộc mạc đậm tính Huế, nhà thơ thực sự đã đã mang đến vẻ đẹp cho cuộc sống này. Trước lúc lâm chung, Thanh Hải vẫn dành trọn từng giây từng phút cho văn chương nghệ thuật, cho đời và cho người. Bài thơ: “Mùa xuân nho nhỏ” ra đời trong hoàn cảnh như vậy nên nhan đề bài thơ cũng đặc biệt ý nghĩa. Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” là một sáng tác độc đáo, một phát hiện mới mẻ của nhà thơ.

# C:\Users\Administrator\Desktop\cam-nhan-mua-xuan-nho-nho.pngC:\Users\Administrator\Desktop\tải xuống.jpg

# 3. Dữ liệu phần Excel:

|  |
| --- |
| DANH SÁCH BẢNG LƯƠNG THÁNG 3 NĂM 2021 |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Hệ số lương** |  **Tiền lương** |  **Tiền phụ cấp**  | **Tổng tiền lương** |
| 1 | Đào Ngọc Dung | CV | 3.00 | ? | ? | ? |
| 2 | Hồ Mạnh Quỳnh | TP | 3.99 | ? | ? | ? |
| 3 | Hoàng Công Lương | PGĐ | 4.98 | ? | ? | ? |
| 4 | Hoàng Danh Lại | KT | 4.32 | ? | ? | ? |
| 5 | Hoàng Viết Đường | CV | 2.67 | ? | ? | ? |
| 6 | Kha Văn Tứ | CV | 3.33 | ? | ? | ? |
| 7 | Lê Văn Hải | GĐ | 5.64 | ? | ? | ? |
| 8 | Nguyễn Thị Thơm | TP | 3.99 | ? | ? | ? |
| 9 | Nguyễn Viết Xuân | CV | 3.33 | ? | ? | ? |
| 10 | Trịnh Thị Kiều | TQ | 2.67 | ? | ? | ? |
| 11 | Nguyễn Nam Long | PP | 3.66 | ? | ? | ? |
| 12 | Trịnh Văn Quyết | PP | 3.99 | ? | ? | ? |
|  | **Tổng tiền lương cao nhất** |  |  |  |  | ? |
|   | **Tổng tiền lương thấp nhất** |   |   |   |   |  ?  |